TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 276/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 26 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 416/2018/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Thế K, sinh năm 1983

HKTT: thôn Bãi Trại, xã Lan Giới, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Tổ 3, K8, ấp Cây Ngoài, đường Nguyễn Trung Trực, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: chị Bùi Thị Thanh N sinh năm 1991

Trú tại: Số nhà 52, Khu B, Tập thể 664, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

anh **Nguyễn Thế K** và chị **Bùi Thị Thanh N**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 20/09/2015. Anh K và chị N tự thỏa thuận giao cháu C cho chị N (là mẹ đẻ) trực

tiếp nuôi dưỡng; chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét. Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Thế K tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh K đã nộp tại biên lai số AA/2016/08295 ngày 15/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại anh K số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Quỳnh;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Nguyễn Đức Lập